

Bản án số: **457/2021/HSPT**

Ngày: 22/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Tồn**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Tiến**

Ông **Nguyễn Cường**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thu Ba**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Chiến** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 22/11/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 231/2021/TLPT-HS ngày 02 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Hồ Sỹ H về tội “*Giết người*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 06-01-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị cáo có kháng cáo:

Hồ Sỹ H, sinh ngày 16/8/1983, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Lê V và bà Nguyễn Thị Minh T; có vợ là Nguyễn Thị Cẩm T và 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/5/2019 đến ngày 07/8/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp đặt tiền để đảm bảo. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người bào chữa cho bị cáo Hồ Sỹ H:***

+ Ông Võ Công H - Luật sư của Công ty luật TNHH MTV C thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

+ Ông Lê Văn C và ông Lê Hồng S, Luật sư Công ty Luật TNHH một thành viên X thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: thành phố Đà

Năng. Ông Lê Hồng S có mặt. Ông Lê Văn C vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 27/8/2018, Hồ Sỹ H và chị Bùi Nguyễn Hữu T cùng nhau xem bóng đá tại nhà hàng 578 trên đường V nối dài thuộc phường A, thành phố H. Sau khi xem xong, H điều khiển xe ô tô Mazda3 màu trắng BKS 75A-063.05 chở chị T đến dừng ở đoạn đường vắng thuộc khu vực quy hoạch tái định cư xã T, thị xã H để nói chuyện. Lúc này, anh Lê Trọng Thanh P (là người quen biết chị Trần Thị Cẩm T - vợ của Hồ Sỹ H) và bạn là anh Đặng Duy N nhìn thấy nên gọi điện rủ thêm chị Nguyễn Thị Kim N và anh D (không xác định được địa chỉ) điều khiển xe máy chạy theo ô tô của H, đồng thời điện thoại báo cho chị Trần Thị Cẩm T biết địa điểm xe ô tô đang dừng và vị trí mà mình đang đứng. Nghe P gọi, chị T điều khiển xe máy chở theo bà Nguyễn Thị Minh T (mẹ của Hồ Sỹ H) đến điểm hẹn gặp P. Tại đây, P nói với chị T “*chồng chị đang dừng xe ở phía trong khu quy hoạch đất trống cách vị trí khoảng 100 mét*”. Tiếp đó, P nhờ N chở đến phía sau xe ô tô của H, dừng cách khoảng 20 mét, rồi P đi bộ đến dùng tay đập vào cửa xe và nói “*anh ra đi, vợ anh đến rồi tề*”. Lúc này, H ngồi trong xe đóng kín cửa nên không nghe được anh P nói gì, thấy có người lạ xuất hiện và đập cửa nên H bật đèn chiếu sáng và điều khiển xe chạy đi. Thấy xe chạy, anh P liền đu bám vào kính chiếu hậu nằm phía trước bên trái (phía tài xế) và nhảy lên nằm trên nắp ca pô xe. H thấy vậy nhưng vẫn điều khiển xe chạy về phía đường H. Khi xe chạy được khoảng 20 mét thì xe ô tô do H điều khiển lao qua phía bên kia đường và chạm mạnh vào gốc cây bên đường và dừng lại. Thấy anh P vẫn đu bám trên nắp ca pô xe nên H lùi xe lại rồi tiếp tục điều khiển xe chạy ra đường H thì H nhìn thấy mẹ và vợ đứng bên đường nên điều khiển xe rẽ trái chạy hướng về đường Tỉnh lộ 28. Trong suốt thời gian anh P đu bám trên xe, H điều khiển xe chạy với tốc độ lớn đánh lái qua phải, qua trái với mục đích để anh P rơi khỏi xe nhưng anh P vẫn bám vào gương chiếu hậu và đầu xe. Khi xe chạy đến ngã tư giao nhau giữa đường H và đường Tỉnh lộ 28, H cho xe rẽ trái sang đường Tỉnh lộ 28 chạy về hướng xã T. Khi xe chạy qua ngã tư được khoảng 10 mét thì anh P bị rơi xuống nằm trên đường. H nhìn thấy anh P rơi xuống đường nhưng không dừng xe lại mà tiếp tục cho xe chạy khỏi hiện trường. A P sau khi bị văng khỏi xe nằm bất động trên mặt đường và ngay sau đó bị xe ô tô 75A-083.43 do anh Trương Tuấn A điều khiển đang lưu thông trên

đường Tỉnh lộ 28 theo hướng Thủy D - T (sau xe ô tô BKS 75A-063.05) cán qua người tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 211-18/TT ngày 10/9/2018, Trung tâm Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận: “Nạn nhân nam, bị chết rất nhanh sau tai nạn, qua khám nghiệm tử thi, chúng tôi kết luận như sau:

1.1. Chẩn đoán pháp y: Đa chấn T nặng toàn thân vỡ sập khối xương sọ - mặt, sập xương lồng ngực gây tử vong.

Qua dấu vết trên cơ thể để lại cho thấy nạn nhân ngã xuống đường ở tư thế nằm sấp quay đầu về xe ô tô 75A-083.43 đi sau. Khi ở tư thế này gầm của xe ô tô đè ép và chà xát với mặt đường tạo ra các tổn T lớn có tính chất đối xứng như đè ép vỡ hộp sọ - mặt, ép sập xương lồng ngực và các T tổn phần mềm khác có tính chất sống như bề mặt rỉ dịch hồng, vết rách còn dính máu tươi...

Do sự việc diễn ra liên tục gần kề về mặt thời gian, các tổn T do xe ô tô 75A- 083.43 đi sau gây ra rất lớn và rõ ràng... là nguyên nhân gây ra cái chết cho nạn nhân.

Việc ngã từ xe ô tô 75A-063.05 đi trước nếu có chỉ gây ra tổn T nông ở tay, chân và không đủ để gây ra cái chết cho nạn nhân. Các tổn T của xe đi sau gây ra quá lớn và rõ ràng, vì vậy chúng tôi không có cơ sở khẳng định các dấu vết tổn T và tỷ lệ T tích do ngã từ xe ô tô 75A-063.05.

1.2. Nguyên nhân chết: Đa chấn T nặng toàn thân do tai nạn giao thông.

Loại trừ mọi nguyên nhân khác.

* Về kết quả khám nghiệm hiện trường:

a) Hiện trường vụ án nơi xảy ra tai nạn là đường Tỉnh lộ 28, nơi gần ngã tư H nổi dài - Tỉnh lộ 28. Mặt đường rộng 24 mét được chia thành hai chiều đường xe chạy riêng biệt bởi dải phân cách cứng cố định rộng 4 mét. Mỗi chiều đường chia làm ba làn đường bởi vạch vôi trắng đứt nét, rộng lần lượt tính từ dải phân cách vào lề đường là: 4m10; 3m80; 2m10.

- Vị trí nạn nhân nằm đầu hướng thành phố H, chân hướng về phía cầu Ngõi Thanh Toàn. Đo khoảng cách từ đỉnh đầu, bàn chân phải, bàn chân trái của nạn nhân vào mép đường chuẩn lần lượt là 7m10; 5m60; 6m10.

- Đám máu và chất dịch màu hồng có kích thước: 15m60 x 1m90 nằm trên mặt đường, dạng tia và có vết hằn ở mặt đường nằm rải dọc trên đường theo hướng cầu vượt Thủy D - Phú Vang. Đo khoảng cách hai điểm dài nhất vào mép đường chuẩn lần lượt là 5m10; 5m80.

- Xe ô tô màu trắng BKS 75A-083.43 đỗ tại hiện trường, đầu xe hướng Phú Vang, đuôi xe hướng cầu vượt Thủy D. Đo khoảng cách trục bánh xe phía trước và bánh xe sau bên phải cách mép đường chuẩn lần lượt là 6m70; 6m60.

b) Hiện trường tại khu quy hoạch tái định cư xã TT, thị xã H:

- Hiện trường của đoạn đường nơi bắt đầu xảy ra vụ việc là đường nội bộ trong khu quy hoạch tái định cư, mặt đường phẳng, thẳng được rải nhựa, nơi có các đoạn ngã 3 giao nhau, mặt đường rộng 7m50 cho phép 02 chiều đường xe chạy, nơi có lề đường rộng 3m00 lát gạch đá.

Tại hiện trường phát hiện các dấu vết:

+ 01 (một) chiếc dép hiệu Fuco bên trái màu đen rơi tại hiện trường.

+ 01 (một) vết chà lốp dài 9m80 trên mặt đường và trên vỉa hè hướng ra đường H đi thành phố H.

+ 01 (một) cây xanh cao 3m80 bị tông bật gốc đổ hướng thành phố H.

+ 01 (một) đám nhựa vỡ kích thước 1m70 X 0m70 rơi tại mặt đường.

* Khám nghiệm phương tiện:

- Dấu vết lên phương tiện xe ô tô BKS 75A - 063.05:

+ Ba đờ xóc phía trước bên phải có dấu hiệu bể vỡ và bung rời khỏi ốc định vị kích thước (60x70) cm, tâm cách mặt đất 40 cm.

+ Cụm đèn chiếu sáng phía trước bên phải có dấu hiệu bể vỡ nhựa và dính chất màu nâu xám kích thước (50x32) cm.

+ Ốp nhựa bảo vệ chắn bùn lốp trước phía bên phải bị bung rời hoàn toàn.

+ Đèn gầm phía bên phải phía trước bị bể nhựa phía bên ngoài hoàn toàn.

+ Mặt trước kính chắn gió phía trước có dấu vết quệt in sạch bụi kích thước (90x15) cm.

+ Mặt ngoài ốp kim loại bảo vệ lốp xe phía trước có dính chất màu đen kích thước (18x04) cm.

- Dấu vết phương tiện xe ô tô BKS 75A - 083.43:

+ Phía dưới gầm xe phía trước có dính tóc màu đen, cách vị trí lốp trước bên trái 20cm, tâm cách mặt đất 15cm.

+ Mặt dưới ba đờ xóc phía sau bên phải có dính máu và chất dịch màu hồng dạng tia kích thước (40x10) cm, cách mặt đất 25cm.

* Tại kết luận giám định tình trạng an toàn kỹ thuật xe cơ giới của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới số 23-18/ĐK02 ngày 14/9/2018, kết luận: Xe ô tô BKS 75A -063.05 (tại thời điểm giám định):

Hệ thống phanh: hiệu quả đảm bảo, các cơ cấu và dẫn động phanh đạt yêu cầu.

Hệ thống lái: Hiệu lực lái đảm bảo, các cơ cấu và dẫn động lái đạt yêu cầu.

Hệ thống đèn và còi: Đạt yêu cầu.

Đèn chiếu sáng phía trước không đạt yêu cầu, do va chạm bị biến dạng vỡ.

* Thực nghiệm hiện trường: Để làm rõ nội dung vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tổ chức thực nghiệm điều tra xác định diễn biến hành vi phạm tội của Hồ Sỹ H.

Kết quả thực nghiệm điều tra phù hợp với lời khai của những người làm chứng và người có quyền, nghĩa vụ liên quan, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện gây án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

* *Về vật chứng của vụ án:* Quá trình điều tra đã thu giữ của Hồ Sỹ H: 01 (Một) xe ô tô hiệu Mazda3, loại xe ô tô 5 chỗ ngồi, màu trắng, BKS 75A - 063.05; số khung: 4AA6FC019018, số máy: P520301173.

* *Về phần dân sự trong vụ án:*

Hồ Sỹ H và gia đình đã thỏa thuận với đại diện hợp pháp của anh Lê Trọng Thanh P bồi thường dân sự với số tiền 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng), gia đình bị hại đồng ý khoản bồi thường dân sự này và không yêu cầu gì thêm, đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với anh Trương Tuấn A điều khiển xe ô tô BKS 75A - 083.43 lưu thông lên Tỉnh lộ 28 sau xe ô tô BKS 75A - 063.05 của Hồ Sỹ H và chạm với anh Lê Trọng Thanh P: Các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra vụ án có đủ cơ sở xác định: Xe ô tô do anh Trương Tuấn A điều khiển chạy đúng tốc độ cho phép, khi đến ngã tư đã giảm tốc độ theo quy định, đoạn đường có ánh sáng chiếu mờ. Khi nạn nhân bất ngờ ngã từ trên xe của Hồ Sỹ H xuống đường thì anh Trương Tuấn A hoàn toàn không thấy và khi phát hiện chứng ngại vật (anh Lê Trọng Thanh P nằm bất động trên đường) thì khoảng cách giữa xe ô tô do anh Trương Tuấn A đang điều khiển với vị trí của nạn nhân đang nằm quá gần nên không thể xử lý tình huống. Do đó, hành vi của anh Trương Tuấn A thuộc trường hợp sự kiện bất ngờ được quy định tại Điều 20 Bộ luật Hình sự nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án, anh Trương Tuấn A cũng đã tự nguyện hỗ trợ gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 06-01-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Sỹ H phạm tội: “*Giết người*”

2. Áp dụng khoản 2 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hồ Sỹ H **03 năm (ba năm) tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án nhưng được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/5/2019 đến ngày 07/8/2019.

Ngoài ra bản còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 18/01/2021, bị cáo Hồ Sỹ H kháng cáo cho rằng phạm tội khác chứ không phạm tội giết người, xin được giảm hình phạt và hưởng án treo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo không tranh luận về tội danh nhưng đề nghị cấp phúc thẩm cho hưởng án treo do có nhiều tình tiết mới như, bị cáo nhận được nhiều thư cảm ơn của các tổ chức xã hội về công tác phòng chống dịch và từ thiện.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng cho rằng: Cấp sơ thẩm xử bị cáo về tội “giết người” theo khoản 2 Điều 123 là đúng, do có nhiều tình tiết mới tại phiên tòa cấp phúc thẩm nên chấp nhận một phần kháng cáo, giữ nguyên hình phạt cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Hồ Sỹ H khai nhận: Tối ngày 27/8/2018, sau khi xem bóng đá bị cáo điều khiển xe ô tô chở chị Bùi Nguyễn Hữu T đến dừng tại đoạn đường vắng thuộc Khu quy hoạch tái định cư xã TT, thị xã H để nói chuyện. Lúc này, anh Lê Trọng Thanh P đi bộ đến dùng tay đập vào cửa và trèo xe, Thấy có người lạ xuất hiện, H điều khiển xe bỏ đi; thấy vậy anh P đu bám vào kính chiếu hậu nằm phía trước bên trái (phía tài xế) và nằm lên nắp ca pô xe, nhưng H vẫn điều khiển xe chạy về trước và bị va chạm mạnh vào gốc cây bên đường; không dừng lại H lùi xe lại tiếp tục điều khiển xe chạy ra đường H, lúc này anh P vẫn đang bám trên xe nhưng H vẫn điều khiển xe rẽ trái chạy hướng về đường Tỉnh lộ 28 với tốc độ 40- 50km/ giờ H tiếp tục điều khiển xe chạy vừa đánh lái qua phải, qua trái với mục đích để anh P rơi khỏi xe. Khi xe chạy đến ngã tư giao nhau giữa đường H và đường Tỉnh lộ 28, H cho xe rẽ trái sang đường về hướng xã T qua ngã tư được khoảng 10 mét thì anh P bị rơi xuống nằm bất động trên đường, biết P bị rơi xuống đường H vẫn không dừng xe lại mà tiếp tục cho xe chạy khỏi hiện trường. Sau khi bị văng khỏi xe nằm bất động trên mặt đường và

ngay sau đó A P bị xe ô tô 75A-083.43 do anh Trương Tuấn A điều khiển đang lưu thông trên đường Tỉnh lộ 28 theo hướng Thủy D - T cán qua người tử vong.

[2]. Xét kháng cáo đề nghị xem xét lại bản án sơ thẩm vì bị cáo cho rằng hành vi của bị cáo không cấu thành tội “Giết người”. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy: Căn cứ vào lời khai nhận của Hồ Sỹ H về diễn biến sự việc, đối chiếu với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác, được thu thập có tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

[2.1]. Tối ngày 27/8/2018 chị Trần Thị Cẩm T (vợ của H) nhờ anh Lê Trọng Thanh P đi đến địa điểm Hồ Sỹ H đang đỗ xe ô tô; khi đến nơi, anh P dùng tay gõ vào cửa kính và trèo xe với mục đích để bị cáo biết; đồng thời anh P nói: “anh ra đi, ... vợ anh đến rồi đó”. Như vậy, hành động, lời nói của anh P khi đến nơi bị cáo đang đỗ xe là bình thường, ngoài ra anh P không có bất cứ hành vi gì khác để chứng tỏ sẽ gây nguy hiểm đối với bị cáo. Việc bị cáo điều khiển xe bỏ đi trong khi anh P đang đu bám vào kính chiếu hậu và nằm trên nắp ca pô xe là do có sự xuất hiện của người lạ và sợ lộ việc bị cáo đang gặp gỡ, nói chuyện với bạn gái, đồng thời, bị cáo điều khiển xe chạy với tốc độ cao, liên tục đánh lái qua trái, qua phải là mong muốn bị hại rơi khỏi xe mình để gia đình và mọi người không phát hiện ra mình đi chơi với bạn gái. Bị cáo cho rằng, khi ra đường H vẫn không dừng xe lại, mà tiếp tục điều khiển xe chạy vì lo sợ người bị hại có hành động nguy hiểm đối với mình là sự biện minh không có căn cứ, mâu thuẫn với chính lời khai của bị cáo và người làm chứng tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi lẽ: trên đường H nổi dãi và tại vị trí ngã tư H tại thời điểm đó có nhiều người tham gia giao thông và có chốt của Công an thị xã H và Công an xã TT đang làm nhiệm vụ, bị cáo hoàn toàn có thể dừng xe lại để yêu cầu bị hại xuống xe hoặc chạy đến chốt trực của Công an trình báo sự việc, nếu thật sự đang gặp nguy hiểm. Mặt khác, trong lúc xe ô tô đang lưu thông thì người bị hại mới là người thụ động, mất an toàn đang trong tình trạng bị uy hiếp về tính mạng, chứ không phải bị cáo là người mất an toàn, vì lúc này người bị hại hoàn toàn không có khả năng gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị cáo.

[2.2]. Dù rằng, nguyên nhân trực tiếp dẫn đến cái chết của anh P là do xe ô tô của anh Trương Tuấn A điều khiển gây ra. Tuy nhiên, hậu quả dẫn đến anh P chết xuất phát từ hành vi trái pháp luật của bị cáo. Nếu bị cáo không điều khiển xe chạy với tốc độ cao, không liên tục đánh lái qua

trái, qua phải dẫn đến anh P rơi xuống đường, mà dừng xe tại địa điểm đông người hoặc vào chốt Công an trực để giải quyết sự việc thì hậu quả anh P rơi xuống đường là không xảy ra. Hơn nữa, nếu bị cáo dừng xe lại ngay sau khi anh P vừa bị rơi xuống đường để ra hiệu cho các phương tiện tham gia giao thông khác biết tránh né và cứu chữa anh P kịp thời thì hậu quả do hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo sẽ giảm đi phần nào. Do đó, giữa hành vi của bị cáo và hậu quả anh P chết có mối quan hệ nhân quả với nhau.

[2.3]. Mặt khác, qua điều tra có đủ căn cứ kết luận xe ô tô do anh Trương Tuấn A điều khiển chạy đúng tốc độ cho phép, khi đến ngã tư đã giảm tốc độ theo quy định, đoạn đường có ánh sáng chiếu mờ nên khi anh P bất ngờ ngã từ trên xe của bị cáo điều khiển xuống đường, thì anh Trương Tuấn A hoàn toàn không thấy và khi phát hiện anh P đang nằm bất động trên đường, khoảng cách giữa xe ô tô do anh Trương Tuấn A đang điều khiển với vị trí của anh P đang nằm quá gần nên không thể xử lý dừng xe hoặc tránh né kịp, nên hành vi của anh Trương Tuấn A thuộc trường hợp sự kiện bất ngờ được quy định tại Điều 20 Bộ luật Hình sự, các Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm không truy cứu nhiệm hình sự đối với anh Trương Tuấn A là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.4]. Vì vậy, với hành vi phạm tội và hậu quả như trên, Tòa án cấp sơ thẩm kết án Hồ Sỹ H về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Xét kháng cáo xin được hưởng án treo nếu tuyên bố hành vi của bị cáo đã phạm vào một trong những tội do Bộ luật Hình sự quy định, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy:

[3.1]. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, lẽ ra khi bị anh P gõ cửa nói xuống xe, nếu bị cáo sợ nguy hiểm đến tính mạng, tài sản thì điều khiển xe bỏ chạy là phù hợp. Nhưng khi anh P đang đu bám trên đầu xe ô tô, bị cáo vẫn bất chấp nguy hiểm, điều khiển xe chạy với tốc độ cao, liên tục đánh lái qua trái, qua phải làm anh P rơi xuống đường, dẫn đến hậu quả anh P bị xe ô tô khác cán chết, nên cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh mới đủ tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong vụ án này, giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn nhau, để che dấu sự việc bị cáo đang nói chuyện với chị T trong xe ô tô của mình, nên khi bị anh P phát hiện, bị cáo đã điều khiển xe ô tô chạy đi với tốc độ cao, trong khi anh P đang nằm trên đầu xe với mục đích

anh P hoảng sợ thì sẽ từ bỏ ý định đeo bám trên xe của bị cáo. Bị cáo hoàn toàn không có ý định tước đoạt sinh mạng của anh P, việc anh P chết là hậu quả không mong muốn của bị cáo. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và hậu quả do bị cáo gây ra; đồng thời, xét thấy việc bị cáo cho rằng mình không phạm tội “Giết người” là do nhận thức pháp luật còn hạn chế, quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo đúng toàn bộ diễn biến, tình tiết của vụ án, ăn năn hối cải, bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 500.000.000 đồng, nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hồ Sỹ H 03 năm tù về tội “Giết người” là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cung cấp nhiều thư cảm ơn các tổ chức xã hội về công tác từ thiện và phòng chống dịch COVID-19 là tốt, tuy nhiên so với hậu quả xảy ra là quá lớn, cấp sơ thẩm xử phạt 03 năm tù là đã chiếu cố xem xét, do vậy không chấp nhận đề nghị của VKS và kháng cáo bị cáo.

[3.2] Do không được chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Hồ Sỹ H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Sỹ H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Sỹ H 03 năm (ba năm) tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án nhưng được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam (từ ngày 16/5/2019 đến ngày 07/8/2019).

2. Bị cáo Hồ Sỹ H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 06/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Công an tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Tôn